

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH NGHỆ AN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19 /2023/NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về mức chi ngân sách nhà nước cho một số
hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 17

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01
năm 2014 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học
và công nghệ; số 95/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2014 quy định về đầu tư
và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ; số 163/2016/NĐ-
CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật
Ngân sách nhà nước; số 13/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 về doanh
nghiệp khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: số 169/2016/TT-BTC ngày
26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí
thẩm định hợp đồng chuyển giao công nghệ; số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng
7 năm 2019 quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “ Hỗ trợ hệ sinh thái Khởi
nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025; số 03/2023/TT-BTC ngày 10
tháng 01 năm 2023 về quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh
phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ; số
52/2023/BTC, ngày 08 tháng 8 năm 2023 hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí
ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy
định tại Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ
trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục
vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử
dụng ngân sách nhà nước;*

Xét Tờ trình số 9902/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và một số nội dung, mức chi thực hiện hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Các định mức chi không quy định trong Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ; các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

1. Chi thù lao tham gia nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Định mức chi thù lao đối với chức danh chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ là 32 triệu đồng/người/tháng; đối với các chức danh hoặc nhóm chức danh khác, mức chi thù lao bằng 0,8 lần mức chi của chủ nhiệm nhiệm vụ.

Hệ số lao động khoa học, cách tính dự toán chi thù lao để tính thù lao của các chức danh (chủ nhiệm nhiệm vụ, thư ký khoa học) hoặc nhóm chức danh (thành viên chính; thành viên; kỹ thuật viên, nhân viên hỗ trợ) thực hiện theo Điều 4, Điều 5 Thông tư 02/2023/TT-BKHCN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

2. Chi thù lao tham gia Hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học như sau:

- a) Người chủ trì: 1.600.000 đồng/buổi;
- b) Thư ký hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 500.000 đồng/buổi;
- c) Báo cáo viên trình bày tại hội thảo khoa học, diễn đàn, tọa đàm khoa học: 2.400.000 đồng/báo cáo;
- d) Báo cáo khoa học được cơ quan tổ chức hội thảo đề nghị viết báo cáo nhưng không trình bày tại hội thảo: 1.200.000 đồng/báo cáo;